TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 230/2025/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 96/2025/TLST – HN ngày 05 tháng 8 năm 2025 về việc "Ly hôn", giữa:

- Nguyên đơn: Bà Phạm Thị N, sinh năm 1950.

Địa chỉ: 49/22 KH, Phường I, Quận K (nay là phường VH), Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cước công dân số: 0751500000XX cấp ngày 01/5/2021

- Bị đơn: Ông Đặng Văn T, sinh năm 1948.

Địa chỉ: 49/22 KH, Phường I, Quận K (nay là phường VH), Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cước công dân số: 03804800XXXX cấp ngày 01/5/2021

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Bà Phạm Thị N và ông Đặng Văn T có quan hệ hôn nhân hợp pháp theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 07, Quyển số 01 do UBND Phường D, Quận K (nay là phường VH), Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 12/01/2004.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Bà Phạm Thị N và ông Đặng Văn T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Phạm Thị N và ông Đặng Văn T là người cao tuổi, thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận :
- TAND TP HCM;
- THADS TP.HCM;
- VKSND Khu vực 1, TP.HCM;
- UBND phường Vĩnh Hội, TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu VP, Hồ sơ.

Lê Thị Thủy

TAND KHU VỰC 1

KNA230925.TL.QDBA 2686